

# NHỮNG LÀNG GIÀU TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG VÀ LÀM ĂN GIỎI Ở HUYỆN LỆ THỦY

NGUYỄN KHOA HỌC

Ở miền quê xứ Lệ, vùng đất nổi tiếng với câu ngạn ngữ: "Nhật Đồng Nai nhì Hai huyện" có nhiều làng giàu truyền thống cách mạng và làm ăn giỏi.

**1. Làng Quy Hậu:** Nằm cạnh con sông Kiến Giang và cửa hói rào Dương Xá đổ về chia làng Quy Hậu thành hai nửa: nửa phía bắc và nửa phía nam.

Làng Quy Hậu ruộng ít dân đông làm ăn giỏi. Nơi đây có nhiều nhà giàu căn cơ, đời sống người dân vững vàng. Do ít ruộng nên Quy Hậu phải đi xâm canh nhiều nơi xa. Đến vụ cày cấy hoặc thu hoạch, bà con Quy Hậu dậy tư lúc hai ba giờ sáng nấu cơm ăn rồi chèo thuyền đến tận ruộng Hồng Thủy, Sơn Thủy mà trời chưa sáng.

Chiều về trên sông Kiến Giang rộn rã tiếng hò khoan của từng đoàn thuyền nặng trĩu lúa vàng rộn ràng, nhộn nhịp, trong đó nhiều nhất là thuyền làng Quy Hậu.

Quy Hậu không chỉ giỏi nghề nông mà giỏi đủ trăm nghề: Nghề rừng, nghề cá, nghề đan lát, làm rẫy (rẫy Quy Hậu có khắp Rào Nậy, Rào Con); với hai nghề nổi tiếng: Dệt vải và làm nón. Vải Quy Hậu xưa không đẹp, khổ hẹp nhưng bền chắc hợp với túi tiền người nghèo. Nếu được nhuộm nâu thì độ bền sẽ tăng, được nhiều người ưa chuộng.

Nón Quy Hậu không thanh cánh như nón Huế hoặc Thổ Ngọa. Nón có vẻ đẹp riêng: sáng sủa, sắc sảo, thanh lịch, khỏe khoắn ẩn dấu trong mình vẻ đẹp bền chắc, có tuổi thọ gấp đôi nón ở nơi khác. Nếu được quét một lớp dầu dừa thì tuyệt vời; Đẹp đến nỗi Đại

tướng Võ Nguyên Giáp khi về thăm quê hương đã tấm tắc khen: "Vợ tôi đi khắp nơi chỉ có nón Quy Hậu là bà ưng ý". Người bà con ra Bắc vào Nam thăm người thân, ai cũng mua chiếc nón Quy Hậu làm quà.

Nhờ có nghề phụ nên đời sống người dân Quy Hậu ngày càng cao. Không những nhà ngói, sân gạch đỏ rực, vũng chãi mà đường đi lối lại trong xóm, khắp làng đều được lát đá liếp hoặc xây gạch cao ráo; công tác vệ sinh và sinh hoạt văn hóa tươi vui. Thời bao cấp, HTX Quy Hậu là HTX đầu tiên ở Lệ Thủy, xã viên có lương hưu (bằng thóc). Trẻ em, người già, người tàn tật, người có công với cách mạng, gia đình chính sách... đều được chăm sóc, ưu đãi chu đáo.

Quy Hậu cũng là làng sớm giác ngộ cách mạng, nơi có nhiều cán bộ đảng viên tiên khởi như: Nguyễn Văn Thanh, Đỗ Hạnh, Đỗ Trùng, Đỗ Duy Ké, Đỗ Duy Thường, Mai Châu, Đỗ Thị Lợi, Đỗ Kính...; nhiều cán bộ cao cấp quân sự như: Nguyễn Văn Thanh, Như Tý, Nguyễn Vũ Bảo; và một số nhà văn, nhà thơ: Mai Văn Tàn, Nguyễn Thiên Sơn.

Trong hai cuộc kháng chiến của dân tộc, Quy Hậu đóng góp sức người, sức của khá nhiều. Toàn Đảng, toàn dân làng Quy Hậu hăng hái tham gia kháng chiến lập được nhiều chiến công. Xưởng vũ khí dân tộc của tỉnh: Trần Táo đặt tại làng Quy Hậu được cán bộ, nhân dân bảo vệ, nuôi dưỡng, sản xuất được nhiều vũ khí cung cấp cho chiến trường kháng Pháp.

Từ năm 1965 - 1975, giặc Mĩ biết sông

Kiến Giang là nơi vận chuyển vũ khí, lương thực vào Nam nên chúng thả đủ các loại bom, thủy lôi ngăn chặn gây ra không biết bao cảnh đau thương tang tóc hai bên bờ sông. Năm 1968, giặc Mĩ thả hai quả bom tấn xuống làng Quy Hậu làm chết gần 100 người và nhiều người bị thương. Nhưng nhờ truyền thống đoàn kết tương trợ nên Quy Hậu sớm vươn lên xây dựng cuộc sống mới.

## 2. Làng Đại Phong:

Cách đây 500 năm, trên vùng đất hoang sơ của Ô châu ác địa, hai họ Đặng, Phạm từ Thanh Hóa vào sinh cơ lập nghiệp, sau đó có thêm 10 họ khác được ghi trong văn tế ở đình làng: Đặng, Phạm, Ngô, Hồ, Nguyễn, Đoàn, Trần, Võ, Phan, Lê. Làng nằm ở trung tâm huyện có con sông Kiến Giang chảy qua, cách đường quốc lộ không xa nên thuận lợi cho việc đi lại. Nhờ điều kiện tự nhiên đó tạo cho một Đại Phong trù phú. Làng có nghề truyền thống làm chiếu. Chiếu Kẻ Đọi tuy không tốt bằng chiếu Kẻ Thá nhưng chắc, bền, rẻ hợp túi tiền nên bán khá chạy. Thuyền, ghe, tấp nập ghé chợ Hòm Đọi, Nôm Tuy, hàng hóa phong phú dồi dào.

Ai lên Tuy Đọi thì lên

Bún thịt chợ Tréo chớ quên mang về.

Nhân dân Đại Phong sống với nhau đầy tình làng nghĩa xóm. Ngày xưa, vui nhất là những đêm trăng hò khoan già gạo, hò quét vôi xây đình chùa theo lối giao duyên. Những đình có hội làng, hội cúng tế đình chùa, rước sắc thần bên Lương hay rước kiệu chúa bên Giáo đều là dịp để dân làng tụ họp vui chơi. Làng có hội: "Tát vung" thu hút



Các thế hệ người dân Quy Hậu nối tiếp nhau giữ gìn nghề làm nón truyền thống của quê hương (Lê Thủy - Quảng Bình)

Ảnh: TL

nhiều người tham gia. "Tát vung" thường diễn ra những năm hạn hán, làng làm lễ cầu mưa. Người ta ngăn một đoạn hói nhà Mạc để cái vung nổi chính giữa đoạn ngăn rồi hai phe thi nhau tát, vung trôi về phía nào thì phía ấy thắng.

Theo "*Kiến văn tiểu lục*" của Lê Quý Đôn thì hai họ Đặng, Phạm vào sinh cơ lập nghiệp ở Đại Phong từ thế kỉ XVI. Huyền thoại xưa kể lại rằng: Năm 1527, trong triều nhà Mạc có bốn vị quận công thì đã có ba quận công là người Đại Phong. Mạc Đăng Dung lấy làm lạ cử Thống địa lý vào xem. Trở về, Thống địa lý tâu với vua rằng: Đất Đại Phong mang hình con phượng, một cánh ở thôn Hà Thanh, một cánh ở thôn An Lạc, đuôi ở thôn Mỹ Phước còn đầu ở Đại Phong. Nếu không trừ yểm sẽ lấn át nhà vua. Nghe vậy, nhà Mạc cho đào con hói xuyên qua làng Đại Phong và làng Tuy Lộc với ý là xẻ điều con phượng. Không hiểu số phận ba vị quận công như thế nào nhưng làng vẫn còn thờ ba vị ở miếu Linh Chung thôn Tây Hạ. Hàng năm, dân

Đại Phong vẫn cúng tế nghiêm cẩn.

Gạt bỏ những nguồn sử liệu trên để thấy rằng: Hối Đội là có thật vừa làm đường giao thông thủy quan trọng cho nhân dân Đại Phong và Tuy Lộc vừa lấy nước tưới cho hàng chục héc ta ruộng của hai làng.

Thời Văn Thân ứng nghĩa Cần Vương, Đại Phong có Đề Ân; Đoàn Công Ân và chí sỹ Phạm Xuân Thân đi theo vua Hàm Nghi cứu nước. Cuối năm 1886, Phạm Xuân Thân được phong chức Tham tán đại thần. Đến năm 1888, khi vua Hàm Nghi bị bắt, nghĩa quân tan rã, Đề Ân không ra đầu thú, sống ẩn dật, còn cụ Phạm Xuân Thân không chịu sa vào tay giặc đã tự sát.

Đầu thập kỉ 60, hợp tác xã Đại Phong trở dậy làm ăn tiến bộ như một nhân tố mới, được Quốc hội và Chính phủ tặng thưởng sáu huân chương lao động, 4 huân chương chiến công, được phong tặng: *“lá cờ đầu nông nghiệp toàn miền Bắc xã hội chủ nghĩa”*, được Bác Hồ tặng chiếc máy kéo DT54 có đủ hệ thống tác nghiệp. Phong trào thi đua với Đại Phong đã dấy lên trong cả nước: Gió Đại Phong trong nông nghiệp, sóng Duyên Hải trong công nghiệp, cờ Ba Nhất trong lực lượng vũ trang nhằm ra sức xây dựng hậu phương lớn làm hậu thuẫn chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Điều đó không phải tự nhiên mà có. Nhân dân Đại Phong cần cù sáng tạo, dũng cảm, “một nắng hai sương”, “canh một chưa nằm canh năm đã dậy”, quyết xóa đói giảm nghèo, quyết “phá xiềng” ba sào đưa cuộc sống không ngừng đi lên. Năng suất lao động tăng cao, tổng sản phẩm xã hội tăng chưa từng có... là nhờ phát triển ngành nghề: Mộc, rèn, cơ khí, biết chăn nuôi vịt đàn, trâu đàn, biết vác mo cơm cùng cuốc, rựa, rìu... lên miền Tây Bến Tiến xa hàng chục cây số khai phá đồi hoang trồng cây công nghiệp. Khi bị

úng, Đại Phong biết: “Nghiêng đồng đổ nước ra sông”. Để cây nhanh và đẹp, Đại Phong có phong trào cấy thẳng hàng, cứ 5 ngày sơ kết một lần xem đội nào cấy nhanh và đẹp, đội nào cấy chậm và xấu, xã viên đàm đạo tìm hiểu nguyên nhân vì sao cách làm đó đã cho Đại Phong khai thác triệt để trí thông minh, sức sáng tạo và sự cần cù của xã viên.

Tám xã vùng sâu huyện Lệ Thủy như: An, Phong, Lộc, Xuân, Liên, Thanh, Cam, Hồng Thủy, đặc biệt các làng như Quy Hậu, An Xá, Mỹ Lộc, Lộc An, Xuân Lai, Định Thượng... xưa nay coi Đại Phong “cá mè một lứa” nào ai đã hơn ai. Thế nhưng trong công cuộc thi đua xây dựng HTX này thì Đại Phong vượt hẳn lên. Khẩu hiệu “Ba như thời chống Mĩ” thật cụ thể, rõ ràng và hiệu quả:

Lãnh đạo như Cam Thủy

Quản lý như Đại Phong

Chiến đấu phòng không như Ngư Thủy.

Những năm xây dựng HTX, Đại Phong có đội ngũ quản lý giỏi, không lãng phí, không tham ô, tính toán chi ly vì quyền lợi xã viên. Bởi vậy, Đại Phong là nơi thứ hai sau Quy Hậu, xã viên HTX nông nghiệp có lương hưu. Không chỉ HTX Đại Phong có nhiều huân chương mà cán bộ, xã viên ở đây cũng được khen thưởng. Đặc biệt chủ nhiệm HTX Đại Phong Nguyễn Ngọc Ánh là một người cần cù sáng tạo, thông minh. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh khi về chỉ đạo HTX Đại Phong đã nói trước Thường vụ Huyện ủy Lệ Thủy: *“Mình đã gặp nhiều chủ nhiệm HTX miền Bắc (kể cả số Tỉnh ủy viên trực tiếp làm chủ nhiệm) chưa có anh nào mình hỏi mà họ trả lời nhanh gọn, tron tru với chứng minh cụ thể, có lý có tình như Nguyễn Ngọc Ánh - Chủ nhiệm HTX Đại Phong - Quảng Bình”*. Mới hay cán bộ quyết định phong trào là vậy ■